

Số: 24/2017/QĐ-TA

Tiên Phước, ngày 28 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Lê Trung Thành**
2. Thư ký phiên họp: Ông **Võ Kim Thắng**.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam (Địa chỉ: Thôn 03, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Nam), Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 24/2017/QĐ-TA ngày 19 tháng 12 năm 2017 đối với:

Họ và tên: **Võ Văn T**, sinh năm 1989; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định. Con ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thị M.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 09/2016/HSST ngày 21/4/2016.

Tiền sự: Không

Anh T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Mai Minh Nguyệt** - Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Ông Mai Minh Nguyệt ủy quyền cho ông **Lê Thống Nhất** - Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Quảng Nam theo Giấy ủy quyền lập ngày 14/12/2017.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước: ông **Phan Ngọc Đức**, chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 21/11/2017, Võ Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/11/2017, Công an huyện T kiểm tra phát hiện nghi vấn đối tượng sử dụng ma túy và tiến hành lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, biên bản vi

phạm hành chính đối với T. Sau đó, Công an huyện T tiếp tục lập hồ sơ để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T trình bày quan điểm: Võ Văn T là thanh niên đã trưởng thành, mặc dù ý thức được việc sử dụng ma túy là tác hại nhưng T chơi bời, leo lẻo với bạn bè sa vào tệ nạn nghiện ngập ma túy. Theo kết quả phiếu xác minh tình trạng cư trú tại Công an xã T thì Võ Văn T thường xuyên vắng mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để Võ Văn T có điều kiện cai nghiện ma túy.

Người bị đề nghị Võ Văn T trình bày: Mặc dù biết tác hại của ma túy nhưng do bạn bè rủ rê nên T đã sử dụng trái phép ma túy từ năm 2011 đến khi bị phát hiện. Nay Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Võ Văn T đồng ý và sẽ cố gắng cai nghiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về việc thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và diễn biến phiên họp đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T về việc đưa Võ Văn T vào “*Cơ sở cai nghiện bắt buộc*”.

Sau khi xem xét hồ sơ, trên cơ sở ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam;

XÉT THẤY:

Ngày 21/11/2017, Võ Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an huyện T lập biên bản vi phạm hành chính. Tại “Biên bản thử phát hiện sử dụng ma túy” cũng như “Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy” thể hiện Võ Văn T có sử dụng và nghiện ma túy loại heroin. Tại biên bản ghi lời khai và bản tường trình, T thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2011 đến khi bị phát hiện, mỗi ngày sử dụng từ 01 đến 02 gói ma túy.

Theo xác nhận của Công an xã T, huyện T và biên bản ghi lời khai của ông Võ Văn H cha ruột của T thể hiện: Võ Văn T thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, không xác định được hiện nay T tạm trú ở đâu, làm gì. Như vậy, có đủ cơ sở xác định Võ Văn T, sinh năm 1989, nghiện ma túy. Mặc dù T chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 3 Nghị định số

221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (gọi tắt là Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013) và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 21/11/2017, Võ Văn T sử dụng trái phép ma túy lần cuối, ngày 28/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước mở phiên họp xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Văn T là đảm bảo thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Về thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Đảm bảo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Võ Văn T thì thấy: Ma túy là loại độc dược gây nghiện, việc sử dụng trái phép loại chất này sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất, tinh thần và thậm chí tính mạng của người sử dụng, là nguyên nhân gây ra tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Võ Văn T biết rõ điều này nhưng trước sự rủ rê, lôi kéo của bạn bè T không kiềm chế được việc sử dụng ma túy và hiện tại đã nghiện. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T không những gây tác hại cho bản thân mà còn làm mất trật tự trị an trong xã hội.

Từ những nhận định trên, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước xét thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Văn T.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của người bị đề nghị thì thấy: Võ Văn T có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Từ năm 2011 đến ngày bị phát hiện, Võ Văn T sử dụng ma túy nhiều lần nhưng các lần sử dụng ma túy trước đó chưa bị xử lý nên hành vi vi phạm của T thuộc tình tiết tăng nặng “vi phạm hành chính nhiều lần” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, trong quá trình lập hồ sơ cũng như tại phiên họp, Võ Văn T tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Bản thân Võ Văn T có thời gian sử dụng ma túy nhiều năm nên cần có thời gian để T cai nghiện được ma túy. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước sẽ xem xét các tình tiết này khi quyết định thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Văn T theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; các Điều 95, 96, 103, 104 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 4, 8, 9, 11, 12 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013;

Áp dụng các Điều 20, 22, 29, 30, 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Võ Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18** (Mười tám) tháng kể từ ngày Võ Văn T bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Ngày 22/11/2017)

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện T, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện T, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Công an huyện T;
- Phòng LĐ-TBXH huyện T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy t.Quảng Nam;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Trung Thành